

Số: 1402 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 04 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tạm thời về quản lý dẫn dụ
và gây nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định 66/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng, vật nuôi

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản;

Căn cứ Thông tư số 35/2013/TT-BNNPTNT ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định tạm thời về quản lý nuôi chim yến;

Căn cứ Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Căn cứ Quyết định số 2655/QĐ-BNN-PC ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc bãi bỏ quy định về

điều kiện đầu tư, kinh doanh tại văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 37/TTr-SNN ngày 15 tháng 3 năm 2018, Công văn số 1047/SNN-VP ngày 12 tháng 4 năm 2018 và Công văn số 1148/SNN-VP ngày 20 tháng 4 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tạm thời về quản lý dẫn dụ và gậy nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Y tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCTUBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT. Văn

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Hai

QUY ĐỊNH TẠM THỜI
Về quản lý dẫn dụ và gây nuôi chim yến trên
địa bàn tỉnh Bình Thuận
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1402 /QĐ-UBND
ngày 04 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng

Quy định này quy định về điều kiện cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến; trách nhiệm của chủ cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến và trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền trong quản lý nhà nước đối với hoạt động dẫn dụ, gây nuôi và thu hoạch, sơ chế, chế biến tổ chim yến trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động dẫn dụ, gây nuôi và thu hoạch, sơ chế, chế biến tổ chim yến trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến (gọi tắt là cơ sở nuôi chim yến - bao gồm nhà yến, nhà kho và cơ sở chế biến)* là nơi diễn ra hoạt động dẫn dụ, gây nuôi chim yến, thu hoạch và chế biến tổ yến mang tính chất thương mại do tổ chức, cá nhân làm chủ.”

2. *Nhà yến* là một phần công trình xây dựng, nằm trong cơ sở nuôi chim yến được cải tạo hoặc xây mới, nhằm mục đích để chim yến vào làm tổ.

3. *Dẫn dụ chim yến*: là việc sử dụng thiết bị âm thanh để hấp dẫn chim yến trú ngụ và làm tổ.

4. *Đánh giá tác động môi trường*: là việc phân tích, dự báo các tác động đến môi trường của dự án đầu tư cụ thể để đề xuất các biện pháp bảo vệ môi trường khi triển khai dự án đó.

5. *Kế hoạch bảo vệ môi trường*: Theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 của Bộ Tài Nguyên và Môi Trường thì kế hoạch bảo vệ môi trường là tên gọi mới nhằm thay thế cho cam kết bảo vệ môi trường (theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2005), được áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015.

6. *Vệ sinh thú y* là việc đáp ứng các yêu cầu nhằm bảo vệ sức khỏe động vật, sức khỏe con người, môi trường và hệ sinh thái.

7. *Kiểm tra vệ sinh thú y* là việc kiểm tra, áp dụng các biện pháp kỹ thuật để phát hiện, kiểm soát, ngăn chặn đối tượng kiểm tra vệ sinh thú y.

8. *Đề xi ben A* là đơn vị đo cường độ âm thanh.

9. *Ngoại thành thành phố Phan Thiết* là các xã thuộc thành phố Phan Thiết.

10. *Ngoại thị thị xã La Gi* là các xã thuộc thị xã La Gi.

Chương II **ĐIỀU KIỆN VÀ TRÁCH NHIỆM CƠ SỞ DẪN DỤ** **VÀ GÂY NUÔI CHIM YẾN**

Điều 3. Điều kiện về địa điểm xây dựng cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến

Các tổ chức, cá nhân chỉ được phép xây dựng, phát triển cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến khi đảm bảo các điều kiện như sau:

1. Ở các xã ngoại thành thành phố Phan Thiết, các xã ngoại thị thị xã La Gi và các xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh.

2. Không nằm trong quy hoạch khu dân cư, đất lúa, thủy lợi, du lịch và không được chồng lấn với các dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Cách xa khu dân cư tập trung, bệnh viện, trường học, chợ tại thời điểm đầu tư xây dựng ít nhất 500 m.

4. Phải được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt đầu tư.

Điều 4. Điều kiện về môi trường

1. Tổ chức, cá nhân dẫn dụ và gây nuôi chim yến phải lập hồ sơ bảo vệ môi trường trình cơ quan có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt theo quy định cụ thể như sau:

a) Đối với cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến tập trung có quy mô chuồng trại từ 500 m² trở lên phải thực hiện đánh giá tác động môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định, phê duyệt (theo Phụ lục II Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ); thời điểm thẩm định, phê duyệt thực hiện theo Điều 19, 25 Luật Bảo vệ môi trường năm 2014.

b) Đối với cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến tập trung có quy mô chuồng trại từ 50 m² đến dưới 500 m² phải lập, đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xác nhận trước khi triển khai.

c) Đối với cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến với quy mô chuồng trại nhỏ hơn 50 m² không phải đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường.

2. Đối với các cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến hoạt động trước ngày 01 tháng 4 năm 2015 nhưng không có hồ sơ môi trường được xác nhận, phê duyệt thì phải lập đề án bảo vệ môi trường đơn giản, đề án bảo vệ môi trường chi tiết trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, xác nhận theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản, thời gian thực hiện trong vòng 06 tháng kể từ ngày ban hành quy định này. Trong trường hợp không bổ sung hồ sơ môi trường thì phải bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Đối với các cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến hoạt động trước ngày Quy định này có hiệu lực, gây ảnh hưởng môi trường và người dân sinh sống xung quanh thì chủ cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến phải có biện pháp khắc phục theo quy định, nếu không khắc phục được thì cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến phải bị xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến có sử dụng âm thanh để dẫn dụ, thì thiết bị phát âm thanh dẫn dụ phải đảm bảo không vượt quá 70 đề xi ben A.

Điều 5. Điều kiện về vệ sinh thú y và phòng chống dịch bệnh

1. Nhà nuôi chim yến phải làm vệ sinh thường xuyên và thực hiện các biện pháp tiêu độc, khử trùng ít nhất một lần/tuần. Không sử dụng chất khử trùng ảnh hưởng đến chất lượng tổ yến. Trong trường hợp chống dịch, thực hiện vệ sinh tiêu độc, khử trùng theo hướng dẫn của cơ quan thú y.

2. Cơ sở nuôi chim yến phải có trang phục bảo hộ cá nhân (quần áo, ủng, khẩu trang...). Người làm việc và khách tham quan phải mặc bảo hộ cá nhân của cơ sở, rửa tay bằng xà phòng trước khi vào và sau khi ra khỏi cơ sở.

3. Dụng cụ phục vụ việc khai thác tổ yến phải được làm vệ sinh, tiêu độc khử trùng trước và sau khi sử dụng.

4. Chất thải từ việc nuôi chim yến phải được thu gom, tiêu độc, khử trùng và xử lý bằng một trong các biện pháp ủ, đốt, chôn lấp hoặc phương pháp khác nhằm đảm bảo an toàn trước khi đưa ra môi trường.

5. Tổ chức lấy mẫu để kiểm soát sự lưu hành của mầm bệnh theo định kỳ 06 tháng/lần và đột xuất khi có hiện tượng chim yến chết bất thường hoặc khi có dịch bệnh xảy ra.

Điều 6. Điều kiện về khai thác và sơ chế tổ yến

Việc khai thác và sơ chế tổ yến thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 35/2013/TT-BNNPTNT ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định tạm thời về quản lý nuôi chim yến.”; cụ thể như sau:

1. Người lao động khi thu hoạch, chế biến và bảo quản tổ yến phải có dụng cụ và thiết bị bảo hộ đảm bảo an toàn lao động và an toàn dịch bệnh.

2. Vị trí khu vực sơ chế, bảo quản tổ yến phải cao ráo, sạch sẽ, cách biệt nhà nuôi yến, cách xa những nơi có nguy cơ ô nhiễm môi trường và dịch bệnh.

3. Nước dùng trong các công đoạn sơ chế tổ yến phải đảm bảo không làm ảnh hưởng đến chất lượng tổ yến, sức khỏe người tiêu dùng.

4. Phải có trang thiết bị sử dụng trong quá trình sơ chế và bảo quản tổ yến bảo đảm vệ sinh an toàn sản phẩm.

5. Có biện pháp ngăn ngừa hiệu quả động vật khác xâm nhập vào khu vực sơ chế và bảo quản tổ yến.

6. Quy trình sơ chế, bảo quản tổ yến phải đảm bảo chất lượng sản phẩm theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 7. Trách nhiệm của chủ cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến

1. Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo hướng dẫn của cơ quan thú y; theo dõi, ghi chép thông tin về sử dụng hóa chất khử trùng, biện pháp vệ sinh thú y và xử lý dịch bệnh.

2. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường đã được phê duyệt, bản kế hoạch bảo vệ môi trường đã được xác nhận. Xây dựng chương trình quản lý môi trường và hệ thống quản lý môi trường.

3. Chấp hành các quy định về điều kiện vệ sinh thú y và môi trường theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 của Quyết định này.

4. Phối hợp, chấp hành sự kiểm tra, thanh tra điều kiện vệ sinh thú y và bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.

5. Khi phát hiện chim yến chết hoặc có dấu hiệu bất thường, chủ cơ sở phải kịp thời báo cáo cho nhân viên thú y xã, Ủy ban nhân dân xã hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành thú y để thực hiện các biện pháp phòng chống theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

6. Khi thu hoạch, vận chuyển sản phẩm yến ra khỏi vùng nuôi phải tuân thủ các quy định về điều kiện vệ sinh thú y.

7. Phải trang bị máy đo cường độ âm thanh tại cơ sở nuôi chim yến.

8. Chịu toàn bộ kinh phí lấy mẫu và xét nghiệm để kiểm soát sự lưu hành của mầm bệnh theo định kỳ 06 tháng/lần và đột xuất khi có hiện tượng chim yến chết bất thường hoặc khi có dịch bệnh xảy ra.

Chương III
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC SỞ, NGÀNH TỈNH,
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, XÃ

Điều 8. Trách nhiệm của các sở, ngành tỉnh

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Bình Thuận tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện Quy định này.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tổ chức xác định vùng cấm dẫn dụ và gây nuôi chim yến tập trung trên địa bàn toàn tỉnh và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

c) Chỉ đạo và tổ chức lấy mẫu kiểm tra mầm bệnh, xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh đối với chim yến theo hướng dẫn Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

d) Chủ trì và phối hợp với các sở, ngành, địa phương để quản lý, kiểm tra và tập huấn về an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến theo Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

đ) Chỉ đạo và tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm thuộc phạm vi quản lý của ngành.

e) Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y phối hợp với chính quyền địa phương và chủ cơ sở nuôi chim yến thực hiện nghiêm túc Hướng dẫn phòng, chống bệnh cúm gia cầm (Ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT) và Chương trình Quốc gia giám sát bệnh cúm gia cầm (Ban hành kèm theo Quyết định số 1206/QĐ-BNN-TY ngày 07/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

g) Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Quy định này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Hướng dẫn việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thẩm định và phê duyệt các báo cáo Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc các đề án bảo vệ môi trường chi tiết.

c) Phối hợp với các sở, ngành và địa phương tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường.

3. Sở Xây dựng

a) Hướng dẫn các quy định trình tự, thủ tục cấp Giấy phép xây dựng nhà yến đối với các cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến.

b) Phối hợp với các sở, ngành và địa phương tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm về xây dựng cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến.

4. Sở Y tế

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức tuyên truyền và hướng dẫn các biện pháp phòng, chống các bệnh lây nhiễm từ chim yến sang người, đặc biệt là bệnh cúm gia cầm.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với các sở, ngành và địa phương tổ chức đánh giá, thẩm định công nghệ, thiết bị đối với các dự án đầu tư dẫn dụ và gây nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh khi có đề nghị của cơ quan chủ trì thẩm định dự án đầu tư.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các chương trình, đề tài, dự án khoa học, công nghệ và xây dựng chỉ dẫn địa lý có liên quan đến nghề dẫn dụ và gây nuôi chim yến, thu hoạch và chế biến tổ yến.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu, giải quyết thủ tục đầu tư đối với các dự án đầu tư bằng nguồn vốn không thuộc ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh (trong đó có các dự án đầu tư dẫn dụ và gây nuôi chim yến) theo Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện và kiểm tra, đôn đốc, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Quy định này trên địa bàn quản lý.

2. Tham gia phối hợp với các sở, ngành chức năng của tỉnh để xác định vùng cấm dẫn dụ và gây nuôi chim yến tập trung trên địa bàn huyện.

3. Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn các tổ chức, cá nhân lập Kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc Đề án bảo vệ môi trường đơn giản, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định và trình phê duyệt theo quy định.

4. Chủ trì, tổ chức thẩm định và phê duyệt đối với các hộ kinh doanh cá thể đầu tư xây dựng cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến trên địa bàn cấp huyện.

5. Chỉ đạo phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/phòng Kinh tế quản lý, kiểm tra và tập huấn về an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến theo phân cấp được quy định tại Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Bình Thuận và Công văn số 3991/SNN-VP ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn triển khai Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Định kỳ hàng quý hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện Quy định này về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Kiểm tra, quản lý theo dõi việc cam kết an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các cơ sở dẫn dụ và gây nuôi chim yến sản xuất ban đầu nhỏ lẻ theo quy định tại Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.

2. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo về Ủy ban nhân dân cấp huyện về tình hình hoạt động dẫn dụ và gây nuôi chim yến theo định kỳ hàng tháng và đột xuất theo yêu cầu.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về việc dẫn dụ và gây nuôi chim yến tại Quy định này sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai thực hiện quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh cần phải sửa đổi bổ sung, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm trao đổi với các sở, ngành và các địa phương liên quan để thống nhất tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Hai